

Chuyên viên phân tích

Vũ Nhật Ánh

anh.vn@shs.com.vn

Khuyến nghị: KHẢ QUAN

Giá hiện tại (22/04/2025): 44.850 VND

Giá mục tiêu 49.500 VND

 % tăng/giảm giá: **10,4%**
Thông số cơ bản:

Vốn hóa (tỷ VND): 23.875,94

Số lượng CP lưu hành: 529.400.000

KLCP đang niêm yết: 529.400.000

KLGD trung bình 10 phiên (CP): 3.554.440

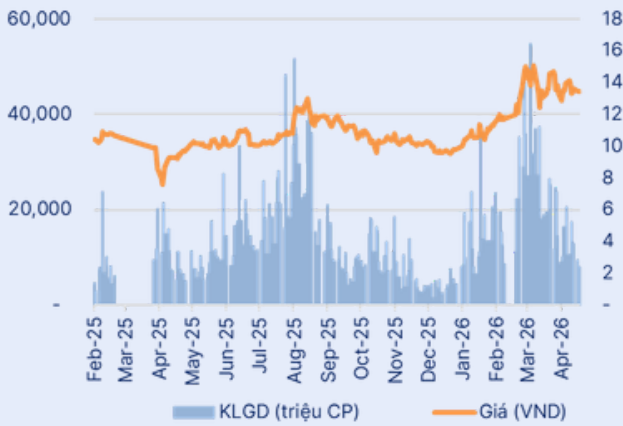
Giá thấp 52w: 23.801

Giá cao 52W: 50.200

Sở hữu nhà nước: 75,56%

Sở hữu NĐT nước ngoài: 9,4%

Free-float: 21,18%

Diễn biến giá cổ phiếu


Nguồn: SHS Research, FiinProX

(tỷ VND)	2024	2025	2026F
Tổng tài sản	15.729	17.644	19.699
VCSH	10.144	10.763	12.343
Doanh thu	13.456	18.951	16.985
LNST	1.428	2.648	2.326
ROE	14,2%	23,6%	17,9%
ROA	9,2%	14,9%	11,5%
EPS (VND)	2.682	4.985	4.379
BVPS (VND)	19.162	20.330	23.315

DCM - Vươn mình phát triển.

SHS Research cập nhật khuyến nghị **KHẢ QUAN** đối với cổ phiếu DCM, giá mục tiêu 49.500 VND/cp, upside 10,4%:

- **Giá Urea quay lại đỉnh cũ, hỗ trợ đà tăng doanh thu các doanh nghiệp trong ngành.** Tháng 04/2026, giá Urea thế giới đạt trung bình 748 USD/short ton (+104% YoY), Urea Cà Mau giao dịch ở mức 17.700 VND/kg (+61% YTD), tiệm cận đỉnh tháng 04/2022. Nguồn cung toàn cầu tiếp tục thắt chặt do gián đoạn tại Trung Đông, xung đột Nga-Ukraine và Trung Quốc duy trì hạn chế xuất khẩu trong H1/2026..
- **Sản lượng tiêu thụ tăng mạnh đến từ hoạt động xuất khẩu.** Xuất khẩu Urea Q1/2026 đạt hơn 177 nghìn tấn (+73% YoY), chiếm hơn 40% tổng sản lượng tiêu thụ. Campuchia tiếp tục là thị trường chiến lược với thị phần 40-50%. Việc đẩy mạnh xuất khẩu tại mặt bằng giá cao giúp DCM tận dụng tối đa chu kỳ giá thuận lợi, cải thiện đáng kể biên lợi nhuận.
- **Kết quả kinh doanh Q1/2026 vượt trội, hoàn thành 67% kế hoạch lợi nhuận năm.** Doanh thu ước đạt 5.386 tỷ VND (+58% YoY), hoàn thành 31% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế ước đạt 878 tỷ VND (+93% YoY), đã hoàn thành 67% kế hoạch cả năm. Ban lãnh đạo đã đưa ra kế hoạch thận trọng cho năm 2026 với tổng doanh thu đạt 17.615 tỷ VND (+6% YoY); lợi nhuận sau thuế đạt 1.182 tỷ VND (-38% YoY). Tuy nhiên, trong quá khứ, DCM thường xuyên đặt mục tiêu thấp và sau đó điều chỉnh kế hoạch.
- **Triển vọng H1/2026 tích cực:** Đơn hàng Q2 khá khả quan, Ấn Độ mở thầu sớm 2,5 triệu tấn giúp giá Urea duy trì nền cao.

RỦI RO

- Rủi ro hệ thống: Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu đầu vào & giá sản phẩm đầu ra.
- Rủi ro hoạt động: (1) Rủi ro về đối thủ cạnh tranh, (2) Rủi ro về môi trường, (3) Một số rủi ro khác: hiện tượng El Nino & giá phân bón neo cao gây giảm sức mua của người nông dân.

Bất ổn địa chính trị trong khu vực làm giá dầu và giá Urea thế giới bật tăng mạnh

Giá dầu Brent, dầu MFO bật tăng mạnh sau căng thẳng chính trị tại khu vực Trung Đông: Giá dầu Brent trung bình tháng 03/2026 giao dịch ở mức 105,2 USD/thùng, tăng mạnh +50% MoM, +47% YoY. Sau đó, đảo chiều trước các thỏa thuận ngừng bắn, trung bình tháng 04 giao dịch ở mức 98,5 USD/thùng; -6,3% YoY. **Kỳ vọng giá dầu dần hạ nhiệt** và quay về mức 85 USD/thùng (Brent) khi Mỹ, Nga, OPEC và các nước G7 tăng cường xuất khẩu, bù đắp thiếu hụt từ Trung Đông.

Giá Urea thế giới cũng bật tăng mạnh theo giá dầu. Trung bình tháng 03/2026 giao dịch ở mức giá 629 USD/short ton, tiếp tục xu hướng tăng từ 2025 sau 2 năm đi ngang, +37,5% MoM, +55% YoY. Đặc biệt, khi giá dầu dần có phần hạ nhiệt, **giá phân bón thế giới vẫn neo ở mức nền cao** trong tháng 04/2026, trung bình 748 USD/ short ton, +19% MoM, +104% YoY, do:

Nguồn cung tiếp tục thắt chặt

- Khu vực Trung Đông chiếm khoảng 20% sản lượng nguồn cung phân bón toàn cầu.
- Chiến sự tại Nga - Ukraina vẫn diễn ra, gây gián đoạn nguồn cung phân bón khu vực.
- Trung Quốc tiếp tục hạn chế xuất khẩu trong 6 tháng đầu năm.

Nhu cầu sản xuất nông nghiệp toàn cầu vẫn duy trì ở mức cao (nhiều nước trong khu vực chuẩn bị vụ xuân - Brazil).

- Ấn Độ chuẩn bị mở phiên thầu 2,5 triệu tấn phân bón.

Dự báo giá phân bón tiếp tục neo ở mức nền cao trong H1/2026

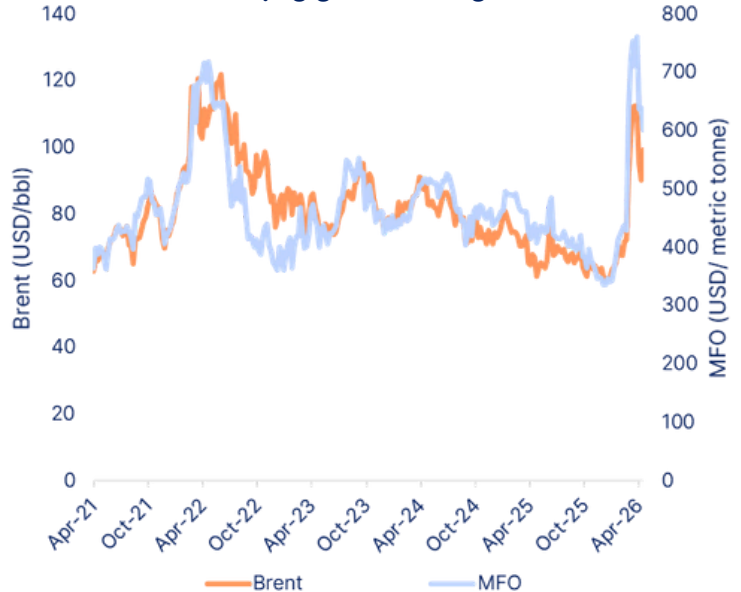
Dưới tình hình căng thẳng địa chính trị như hiện nay, **giá phân bón được dự báo sẽ tiếp tục neo ở mức nền cao trong nửa đầu năm 2026 và kỳ vọng sẽ dần hạ nhiệt vào cuối năm, do:**

- Chiến sự tại các khu vực trên thế giới gây ảnh hưởng đến cơ sở tăng sản xuất phân bón.

Giá phân bón thế giới bật tăng mạnh từ cuối tháng 02/2026 (USD/short ton)



Giá khí dầu vào bật tăng mạnh theo biến động giá dầu thế giới



Nguồn: Bloomberg, SHS Research

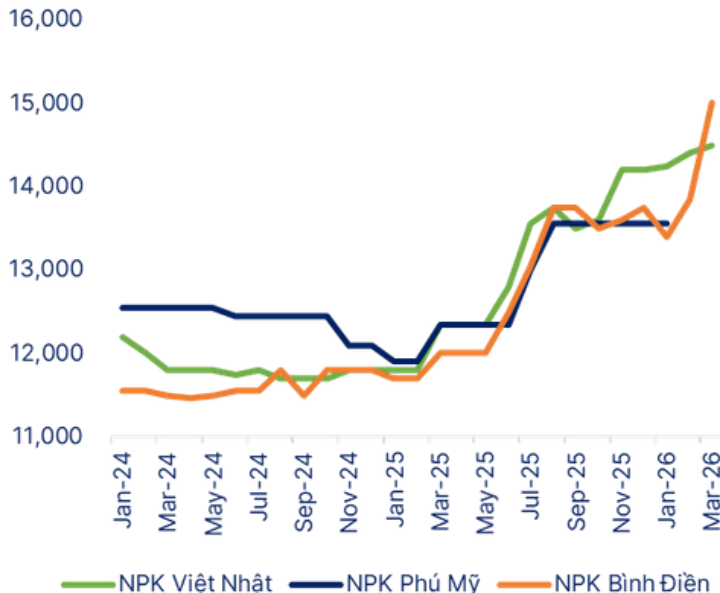
Giá phân bón trong nước bật tăng mạnh theo giá thế giới

4 tháng đầu năm 2026, giá Ure Cà Mau tăng mạnh so với cùng kỳ, ước tính trung bình đạt 15.140 VND/kg (+29% YoY, cuối tháng 04/2026 Urea Cà Mau đang giao dịch ở mức 17.700 VND/kg, +61% Ytd). Ngoài ra giá các loại phân khác cũng tăng mạnh: DAP +50% Ytd, Kali +40% Ytd...

Giá Urea Việt Nam neo ở mức đỉnh tháng 04/2022



Giá NPK tăng mạnh so với cùng kỳ



Nguồn: AgroMonitor, SHS Research

Dưới tình hình trên, DCM đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu trong Q1.

Xuất khẩu Ure của DCM 3 tháng đầu năm tăng mạnh (giai đoạn thấp điểm của mùa vụ trong nước), **đạt hơn 177 nghìn tấn (+73% YoY), chiếm hơn 40% tổng sản lượng tiêu thụ.** Ở chiều ngược lại, tiêu thụ trong nước giảm nhẹ, chỉ đạt hơn 94 nghìn tấn, -34%YoY.

Mở rộng thị trường xuất khẩu, tiếp tục phát triển thị trường chiến lược - Campuchia.

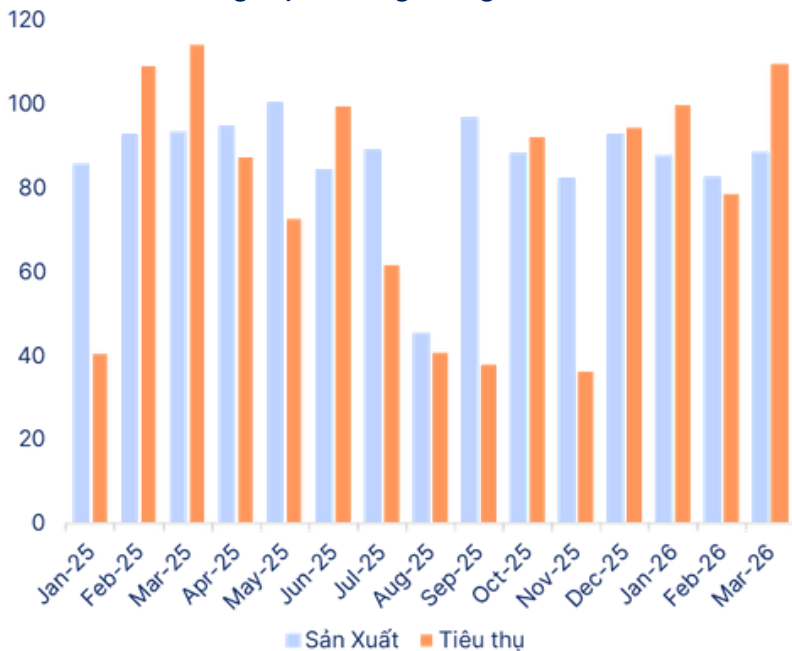
Campuchia tiếp tục giữ vai trò là thị trường mục tiêu quan trọng với thị phần khoảng 40 - 50% cùng 7 nhà phân phối cấp 1 lớn. Việc tăng mạnh xuất khẩu với giá bán cao giúp DCM tận dụng tốt mặt bằng giá Urea quốc tế (đang duy trì ở mức cao) qua đó, cải thiện đáng kể doanh thu, lợi nhuận doanh nghiệp.

DCM có mặt tại 22 Quốc gia trên thế giới

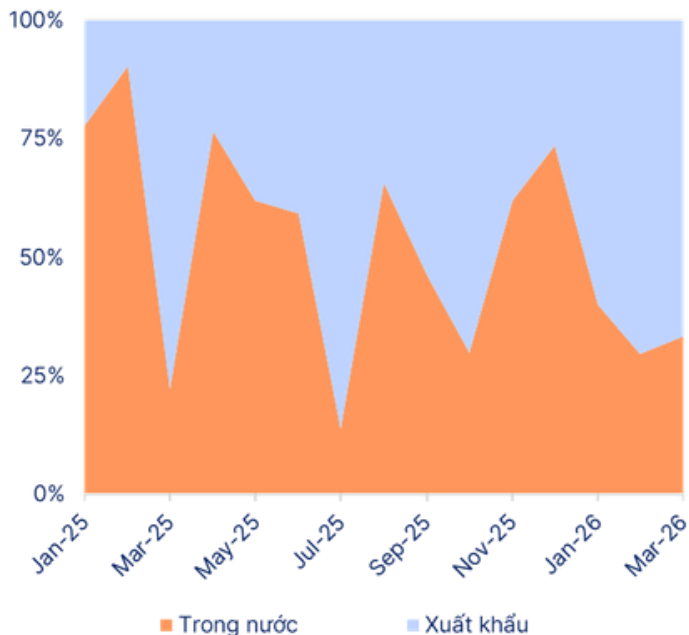


Nguồn: DCM, SHS Research

Sản lượng sản xuất, tiêu thụ kỳ vọng tăng mạnh trong tháng 03/2026



Sản lượng tiêu thụ theo khu vực địa lý

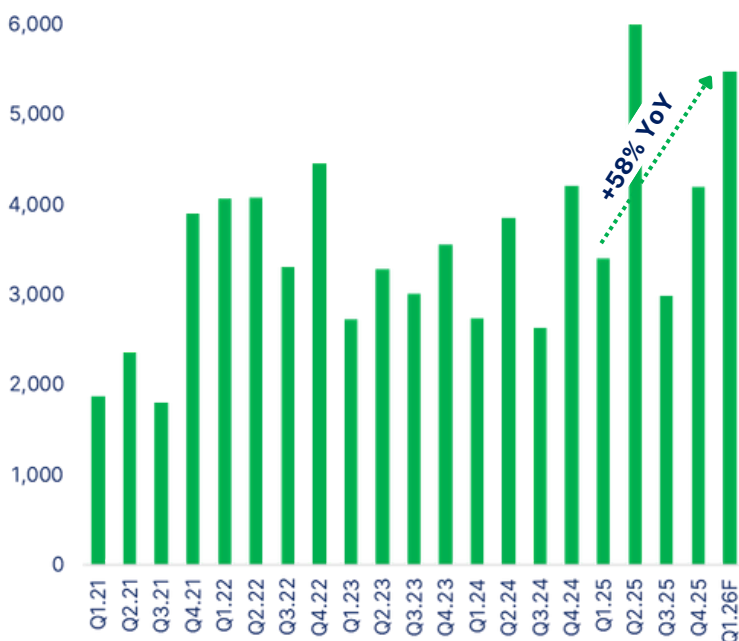


Kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh trong Q1/2026.

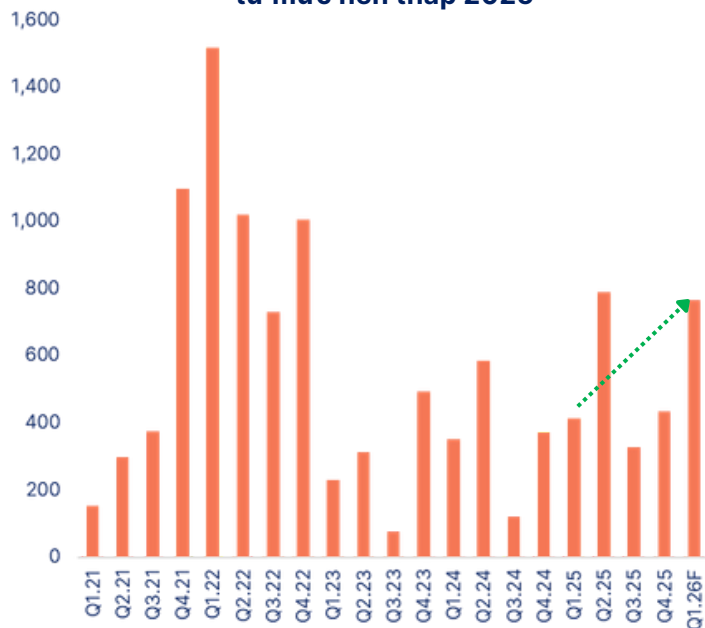
Nhờ giá phân bón đầu ra và sản lượng tiêu thụ tăng mạnh, DCM ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực trong Q1/2026:

- Sản lượng sản xuất Urea đạt 256,3 nghìn tấn, hoàn thành 108% KH Quý I, đạt 28% KH năm, +3% YoY. Sản lượng sản xuất NPK đạt 70 nghìn tấn, hoàn thành 84% KH Quý I, đạt 20% KH năm.
- Tổng sản lượng tiêu thụ Q1 đạt 468 nghìn tấn, hoàn thành 29% KH năm, +45% YoY.
- Ước tính **doanh thu Q1/2026 đạt 5.386 tỷ VND**, tăng mạnh 58% YoY, hoàn thành 31% KH năm 2026. Doanh thu tăng mạnh ở mảng Urea và tự doanh phân bón, ước tính đạt lần lượt 4.091 Tỷ VND, +68% YoY và 858 tỷ VND, +107 % YoY. Lợi nhuận trước thuế ước tính đạt 878 tỷ VND, hoàn thành 67% KH năm, +93% YoY.

Doanh thu DCM tăng mạnh trong Q1/2026



Lợi nhuận Q1/2026 tăng mạnh từ mức nền thấp 2025



Nguồn: DCM, SHS Research

Chi tiết ước tính KQKD Quý I/2025

	2024	2025	% YoY	Q1/2026	% YoY
I. Sản lượng (nghìn tấn)					
1. Sản lượng sản xuất					
- Ure quy đổi	956,3	966,7	1,1%	256,3	2,6%
- NPK	207,5	243,9	17,5%	38,48	-43,6%
2. Sản lượng tiêu thụ					
- Urea + Đạm chức năng	895,1	884,2	-1,2%	287,71	9,0%
- NPK	179,3	238,0	32,7%	34,08	47,2%
- Phân bón tự doanh	257,4	343,1	33,3%	113,86	232,7%
II. Kết quả kinh doanh					
- Doanh thu	13.456	16.631	23,6%	5.386	50,8%
+ Urea	7.701	8.648	12,3%	4.109	68%
+ NPK	2.796	3.991	42,7%	545	4,7%
+ Tự doanh	2.440	3.556	45,7%	1.180	184%
- Lợi nhuận trước thuế	1.522	2.207	45,0%	878	93,5%
- Lợi nhuận sau thuế	1.428	1.962	37,4%	790	91,6%
- EPS	2.682	3.702	38,0%	1.445	97,4%

Triển vọng kinh doanh & Định giá

Triển vọng kinh doanh:

- Căng thẳng tại Trung Đông chưa hạ nhiệt đẩy giá urê và LNG thế giới tiếp tục neo ở mức nền cao.
- Ấn Độ (nhà nhập khẩu urê lớn nhất thế giới) đã mở thầu sớm hơn thường lệ do lo ngại nguồn cung bị gián đoạn, giúp giá urê duy trì ở mức cao.
- Số lượng đơn đặt hàng của DCM trong Quý II/2026 khá tích cực, kỳ vọng lợi nhuận tiếp tục tăng trưởng tốt so với cùng kỳ.

SHS Research nâng giá mục tiêu lên 49.500 đồng/cp (từ 42.400 đồng trước đó) và duy trì khuyến nghị **Khả quan**.

- Dự báo lợi nhuận trước thuế năm 2026 khoảng 3.000 tỷ đồng, +35% YoY.

	Giá trị
Tổng giá trị hiện tại của dòng tiền (triệu VND)	20.846.843
- Nợ ngắn và dài hạn (triệu VND)	2.282.417
+ Tiền, tương đương tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn (triệu VND)	7.672.268
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát (triệu VND)	31.449
Giá trị vốn chủ sở hữu (triệu VND)	26.205.245
Số lượng cổ phiếu lưu hành	529.400.000
Giá mục tiêu (VND/cp)	49.500

Thông tin cập nhật khác

Dự án hoàn thành trong 2025

Dự án Mở rộng Mái che mưa cho hệ thống xuất sản phẩm Nhà máy Đạm Cà Mau (Line A&D)	<ul style="list-style-type: none"> Hoàn thành quyết toán dự án ngày 5/6/2025, giá trị quyết toán thấp hơn giá trị Tổng dự toán được duyệt là 29%. Nâng công suất xuất hàng lên 7.000 tấn/ngày.
Dự án sản xuất CO2 thực phẩm tại Nhà máy Đạm Cà Mau	<ul style="list-style-type: none"> Chính thức vận hành thương mại từ ngày 04/02/2026. Là nhà máy đầu tiên sản xuất CO2 thực phẩm độ tinh khiết cao tại Việt Nam. Sản lượng tiêu thụ khoảng 200 tấn trong Q1/2026.
Dự án bổ sung Kho 12.000 tấn	Dự án đã hoàn thành nghiệm thu vào ngày 09/02/2026 và chính thức đưa vào khai thác, sử dụng.
Dự án Nhà máy sản xuất phân bón Cà Mau – Cơ sở Bình Định	<ul style="list-style-type: none"> 1 dây chuyền sản xuất NPK 50 nghìn tấn/năm. Hệ thống kho bãi với sức chứa 30 nghìn tấn. => Tạo bàn đạp xâm nhập, phát triển thị trường Miền Trung, Tây Nguyên.

Dự án triển khai trong 2026

Dự án Nâng CSTK Nhà máy Đạm lên 125%	Đang lập FS cùng với licensors và đơn vị tư vấn để đánh giá hiện trạng Nhà máy Đạm.
Dự án sản xuất Khí công nghiệp tại NMD	Đang thực hiện hợp đồng "Thiết kế - Mua sắm vật tư, thiết bị - Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị và chạy thử (EPC)". Tiến độ tổng thể dự án ước đạt 43,75% .
Dự án Cụm xuất hàng xá	Dự án được phê duyệt theo QĐ số 3214/QĐ-PVCFC ngày 24/12/2025. Thời gian triển khai dự kiến 480 ngày .
Dự án Điện năng lượng mặt trời	Dự án khởi công vào ngày 06/11/2025. Hiện đang thực hiện kiểm toán hoàn thành dự án. Tiến độ tổng thể dự án ước đạt 98% .
Dự án TTNC tại Thanh Hóa	Đang triển khai gói Tư vấn lập hồ sơ thiết kế xây dựng, đạt 94% khối lượng, thực hiện xây dựng từ năm 2025 đến năm 2027.
Dự án Đầu tư xây dựng Kho và Bến Thủy nội địa tại NM SX NPK Hàn – Việt	Đang thực hiện thủ tục đề xuất chủ trương đầu tư và các thủ tục chuẩn bị đầu tư hệ thống kho theo quy định
Dự án Nhà máy sản xuất và kho cảng PVCFC – Nhơn Trạch	Đang triển khai Hợp đồng "Tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi" đạt 97,52%, đồng thời thực hiện các công tác liên quan đến hạng mục Tạo mặt bằng và Cảng biển tạm. Tiến độ tổng thể dự án ước đạt 14,47% .
Dự án Bến cảng PVCFC Nhơn Trạch	Hiện đang phối hợp UBND Đồng Nai hoàn thiện hồ sơ xin ý kiến Bộ Xây dựng, làm cơ sở chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.

DCM tiến hành thay đổi bộ máy, kiện toàn nhân sự lãnh đạo

- Miễn nhiệm 3 Thành viên HĐQT & 2 thành viên BKS:** ông Trần Ngọc Nguyên, ông Lê Đức Quang và bà Đỗ Thị Hoa (thành viên độc lập). Tại BKS: ông Tống Việt Thống và ông Đỗ Minh Dương.
- Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT mới** - ông Văn Tiến Thanh.
- Bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới** - ông Nguyễn Thanh Tùng (thay thế ông Thanh).
- Bầu bổ sung HĐQT & BKS:** ông Nguyễn Thanh Tùng, ông Bạch Đức Long và ông Nguyễn Văn Sơn (thành viên độc lập). BKS: ông Phạm Minh Vĩ và ông Đinh Nhật Dương.

PHỤ LỤC 1

Bảng cân đối kế toán				
(tỷ VND)	2024A	2025A	2026F	2027F
Tài sản ngắn hạn	12.921	14.447	16.629	18.100
Tiền/tương đương tiền	1.903	3.590	2.924	4.085
Đầu tư ngắn hạn	7.039	4.082	7.580	8.493
Các khoản phải thu	529	1.259	1.090	976
Hàng tồn kho	2.950	4.809	4.229	3.824
Tài sản khác	500	707	806	722
Tài sản dài hạn	2.797	3.186	3.060	2.554
Tài sản cố định	1.935	2.165	2.300	1.806
Đầu tư dài hạn	0	0	0	0
Xây dựng cơ bản dở dang	601	678	408	408
Tài sản khác	261	343	352	340
Tổng tài sản	15.729	17.644	19.699	20.662
Nợ ngắn hạn	4.681	5.935	6.400	6.053
Khoản phải trả	1.612	1.766	1.895	1.868
Người mua trả tiền trước	233	697	561	642
Vay nợ ngắn hạn	1.229	2.226	2.536	2.273
Nợ khác	1.607	1.247	1.407	1.269
Nợ dài hạn	871	914	914	957
Vay nợ dài hạn	120	57	57	100
Nợ khác	751	857	857	857
Tổng nợ	5.552	6.849	7.314	7.010
Vốn chủ sở hữu	10.144	10.763	12.343	13.603
Vốn góp	5.294	5.294	5.294	5.294
Thặng dư vốn cổ phần	0	0	0	0
Lợi nhuận giữ lại	1.883	1.912	2.964	4.224
Vốn khác	2.968	3.557	4.085	4.085
Lợi ích cổ đông thiểu số	33	31	42	50
Tổng nợ và vốn CSH	15.729	17.644	19.699	20.662

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ				
(tỷ VND)	2024A	2025A	2026F	2027F
LCTT từ HĐ kinh doanh	78	(776)	4.327	3.779
LCTT từ HĐ đầu tư	141	2.590	(4.246)	(1.340)
LCTT từ HĐ tài chính	(622)	(125)	(748)	(1.279)
LCTT trong kỳ	(378)	1.689	(668)	1.161
Tiền/tương đương tiền đầu kỳ	2.284	1.903	3.590	2.924
Tiền/tương đương tiền cuối kỳ	1.903	3.590	2.922	4.085

Báo cáo kết quả kinh doanh				
(tỷ VND)	2024A	2025A	2026F	2027F
Doanh thu	13.456	16.631	18.951	16.985
Giá vốn hàng bán	10.942	12.582	14.097	12.746
Lợi nhuận gộp	2.513	4.049	4.855	4.240
Chi phí hoạt động	1.495	2.144	2.070	1.855
Lợi nhuận hoạt động	1.018	1.905	2.784	2.384
Doanh thu tài chính	382	395	273	310
Chi phí tài chính	77	97	136	130
Lợi nhuận khác	200	7	76	68
Lãi/(lỗ) từ công ty liên doanh	-	-	-	-
Lợi nhuận trước thuế	1.522	2.207	2.990	2.626
Thuế TNDN	94	246	342	300
Lợi nhuận sau thuế	1.428	1.962	2.648	2.326
Lợi ích cổ đông thiểu số	8	2	9	8
LNST của cty mẹ	1.420	1.960	2.639	2.318
% Biên LNST	0	0	0	0
EPS (VND)	2.682	3.702	4.985	4.379

Các chỉ số tài chính				
(tỷ VND)	2024A	2025A	2026F	2027F
Chỉ số định giá				
SLCP lưu hành (triệu cp)	529.400	529.400	529.400	529.400
EPS (VND)	2.095	2.682	4.985	4.379
Chỉ số sinh lời				
Biên LN gộp	16,2%	18,7%	25,6%	25,0%
Biên LN ròng	8,8%	10,6%	13,9%	13,6%
ROE	10,8%	14,2%	23,6%	17,9%
ROA	7,6%	9,2%	14,9%	11,5%

Chỉ số đòn bẩy (lần)				
Chỉ số thanh toán lãi vay	124,6	35,3	22,9	21,2
Tỷ số nợ vay/tổng tài sản	5,6%	8,6%	13,2%	11,5%
Tỷ số nợ vay/VCSH	8,5%	13,3%	20,9%	17,4%
H.số TT hiện hành	3,0	2,8	2,6	3,0
H.số thanh toán nhanh	2,4	2,0	1,8	2,2

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 20% trở lên trong khoảng thời gian 12 tháng

Khả quan: Kỳ vọng tăng giá từ 10% - 20% trong khoảng thời gian 12 tháng

Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá đến 10% trong khoảng thời gian 12 tháng

Kém khả quan: Kỳ vọng giảm giá đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng

Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá 20% trở lên trong khoảng thời gian 12 tháng

Cần lưu ý: Đây là những mã cổ phiếu có những thông tin bất thường hay có giao dịch bất thường... có ảnh hưởng trọng yếu đến doanh nghiệp. (Mục tiêu cung cấp thông tin cho nhà đầu tư)

Không khuyến nghị: Bộ phận nghiên cứu đang hoặc sẽ nghiên cứu cổ phiếu này nhưng không đưa ra khuyến nghị hay giá mục tiêu vì lý do chủ quan hoặc chỉ để tuân thủ các qui định của luật và/hoặc chính sách công ty trong các trường hợp nhất định tránh các xung đột lợi ích, ví dụ như SHS đang thực hiện tư vấn chiến lược, IPO...

Chưa khuyến nghị: Khuyến nghị đầu tư và giá mục tiêu cho cổ phiếu không được đưa ra do chưa có đủ thông tin cơ sở để xác định khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu. Khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu trước đó, nếu có, không có hiệu lực đối với cổ phiếu này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo. SHS không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi Bloomberg và FiinGroup.

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, P. Cửa Nam,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06
Nguyễn Văn Linh, P.Hải Châu, TP Đà Nẵng.

Tel: (84-511)-352 5777

Fax: (84-511)-352 5779

Email: contact-dn@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội, Tòa nhà SHS,
Số 41 Ngô Quyền, phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân,
Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Tel: (84-8)-3915 1368

Fax: (84-8)-3915 1369

Email: contact-hcm@shs.com.vn



SHS

Kiến tạo tài chính thịnh vượng

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI (SHS)



Website: shs.com.vn



Tel: 1900 63 8588



Email: hotrokhachhang@shs.com.vn



GIAO DỊCH NGAY CÙNG SHS

App trading: SH Smart

Bảng giá: sboard.shs.com.vn

Web trading: shsmart.shs.com.vn